

Số: 136/QĐ-STC

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 8 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022

### GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH THÁI NGUYÊN

*Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/202014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt dự toán Mua sắm tập trung, lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ, máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 3/6/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm tập trung, lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ, máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022;*

Trên cơ sở Báo cáo đánh giá E-HSDT số 150/BCĐG-DH ngày 22/7/2022 của Công ty TNHH Sản xuất vật liệu và tư vấn xây dựng Duy Hòa về việc đánh giá E-HSDT gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022; Báo cáo Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu số 1008/BCTĐ-MHP ngày 10/8/2022 của Công ty TNHH Tư vấn thiết bị và Đầu tư Minh Hưng Phát về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022; Thương thảo thỏa thuận khung mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ngày 01/8/2022; Biên bản thương thảo thỏa thuận khung mua sắm tập chung ngày 01 tháng 08 năm 2022 giữa Sở Tài chính Thái Nguyên và Công ty Cổ phần Quốc tế Phúc Thịnh.

Theo đề nghị của Hội đồng mua sắm tài sản tập trung tỉnh Thái Nguyên:

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022, cụ thể như sau:

- Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty Cổ phần Quốc tế Phúc Thịnh.
- Địa chỉ: Tổ 1, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên

- Giá trúng thầu: **195.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm chín mươi lăm triệu đồng chẵn./.)

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 120 ngày

**Điều 2:** Tổ chức thực hiện

Giao Hội đồng mua sắm tài sản tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022 tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng mua sắm tài sản tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Kho bạc nhà nước, Công ty Cổ phần Quốc tế Phúc Thịnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như điều 3;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCSN(Linh).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Vũ Thị Anh Dung**

## PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Quyết định số 166/QĐ-STC ngày 11/8/2022 của Sở Tài chính)

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm/ xuất xứ	Đơn giá
1	Máy photocopy cấu hình 1 (Dùng cho cấp tỉnh)	1	Chiếc	Máy photocopy Konica Minolta Bizhub 450i Xuất xứ: Trung Quốc	73.680.000
2	Máy photocopy cấu hình 2 (Dùng cho cấp huyện)	2	Chiếc	Máy photocopy Konica Minolta Bizhub 360i Xuất xứ: Trung Quốc	60.660.000



Số: 2977/TB-STC

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 8 năm 2022

### THÔNG BÁO

#### Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022

Kính gửi: Công ty Cổ phần Quốc tế Phúc Thịnh.

Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-STC ngày 11/8/2022 của Sở Tài chính Thái Nguyên về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022.

Sở Tài chính Thái Nguyên thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022, cụ thể như sau:

**1. Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty Cổ phần Quốc tế Phúc Thịnh**

- Địa chỉ: Tổ 1, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên.

**2. Giá trúng thầu: 195.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Một trăm chín mươi lăm triệu đồng chẵn./.)

**3. Loại hợp đồng:** Trọn gói.

**4. Thời gian thực hiện hợp đồng:** Tối đa 120 ngày.

**5. Kế hoạch hoàn thiện, ký thỏa thuận khung với nhà thầu được lựa chọn:**

Chậm nhất đến ngày 15/8/2022 đơn vị trúng thầu có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính Thái Nguyên ký thỏa thuận khung theo quy định.

Sở Tài chính Thái Nguyên thông báo để nhà thầu được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT, HCSN(Linh).

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Thị Anh Dung

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG**

Số: 168/2022/TTK-STC-PT

**Gói thầu: “Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh  
Thái Nguyên năm 2022”**

*Căn cứ Luật đấu thầu năm 2013;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Căn cứ Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt dự toán Mua sắm tập trung, lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ, máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 3/6/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm tập trung, lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ, máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022;*

*Căn cứ biên bản thương thảo thỏa thuận khung ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc thương thảo thỏa thuận khung gói thầu: “Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022”;*

*Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-STC ngày 11/8/2022 của Sở Tài chính về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022”.*

Hôm nay, ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Sở Tài chính, số 16A đường Nhà Trang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, chúng tôi, đại diện cho các bên ký Thỏa thuận khung mua sắm tập trung, gồm có:

**I. Đơn vị mua sắm tập trung (Bên A)**

Tên đơn vị : **Sở Tài chính Thái Nguyên**

Đại diện : **Bà Vũ Thị Anh Dung**

Chức vụ : **Phó Giám đốc Sở Tài chính**



Địa chỉ : Số 16A đường Nha Trang, thành phố Thái Nguyên

Điện thoại : 0208.3855.418

## II. Nhà thầu cung cấp tài sản (Bên B)

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHÚC THỊNH**

Đại diện : **Ông Lưu Văn Thịnh**

Chức vụ : Giám đốc

Địa chỉ : Tổ 1, phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên, Thái Nguyên

Mã số thuế : 4600420807

Điện thoại : 0208.3.755.899

Tài khoản : 855 8555 8818

Tại : Ngân hàng TMCP Tiên Phong chi nhánh Thái Nguyên

Hai bên thống nhất các điều khoản để ký kết Thỏa thuận khung mua sắm tập trung gói thầu: “Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022” với các nội dung sau:

### Điều 1. Danh mục tài sản cung cấp

1. Chủng loại tài sản cung cấp: Là hàng hóa cung cấp cho gói thầu: “Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022” (Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm).

2. Số lượng tài sản: 03 Chiếc

3. Danh sách các Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản và địa chỉ bàn giao, lắp đặt (Chi tiết tại Phụ lục II đính kèm).

### Điều 2. Giá bán tài sản

- Tổng giá trị Thỏa thuận khung là: **195.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm chín mươi lăm triệu đồng chẵn).

- Giá trên là giá trọn gói (đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí và chi phí vận chuyển, lắp đặt, bàn giao, hướng dẫn sử dụng tại địa điểm lắp đặt tài sản của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản).

- Ngoài tổng giá trị thỏa thuận khung nêu trên, danh mục và giá các loại vật tư phục vụ lắp máy (nếu có) do các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản chi trả cho nhà thầu.



### **Điều 3. Thanh toán và thanh lý Thỏa thuận khung**

#### 1. Thời hạn và phương thức thanh toán:

- Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng
- Kí hợp đồng: Bên B ký Hợp đồng mua sắm tài sản với đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản. Các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản có trách nhiệm thanh toán trực tiếp theo đơn giá quy định tại thỏa thuận khung và không vượt quá định mức quy định tại Quyết định số 50/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 cho bên B theo hình thức, thời gian ghi trong Hợp đồng mua sắm tài sản được ký kết giữa hai bên.

- Thời hạn thanh toán : Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản thanh toán cho bên B ngay sau khi nghiệm thu bàn giao tài sản và nhận đầy đủ hồ sơ chứng từ theo quy định.

#### 2. Thanh lý Thỏa thuận khung

Sau khi hết hiệu lực của Thỏa thuận khung, đơn vị cung cấp tài sản tổng hợp số liệu tài sản đã cung cấp theo hợp đồng cho các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản làm căn cứ thanh lý Thỏa thuận khung với đơn vị mua sắm tập trung.

### **Điều 4: Thời gian, địa điểm giao nhận tài sản.**

1. Thời gian giao tài sản: Theo hợp đồng ký trực tiếp với các đơn vị (*trong thời hạn tối đa 120 ngày kể từ ngày thỏa thuận khung có hiệu lực*).

2. Địa điểm giao tài sản: Tại các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản

### **Điều 5. Bảo hành, bảo trì, hướng dẫn sử dụng tài sản**

#### 5.1. Điều kiện bảo hành, bảo trì:

- Sản phẩm còn trong thời gian bảo hành, bảo trì.
- Sản phẩm lỗi do kỹ thuật của nhà sản xuất.

#### 5.2. Thời gian bảo hành, bảo trì.

Bên B có trách nhiệm bảo hành miễn phí 12 tháng kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản giữa Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản và nhà thầu cung cấp tài sản.

Việc bảo hành được thực hiện tại đơn vị sử dụng tài sản thông qua Công ty cổ phần quốc tế Phúc thịnh – Địa chỉ: Tổ 1, phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, điện thoại: 02083 755 899.

Khi có sự cố, Đơn vị sử dụng tài sản liên lạc bằng văn bản (*Fax*) hoặc qua điện thoại với Nhà thầu cung cấp tài sản mô tả hiện tượng của sự cố để được hướng dẫn cách xử lý. Mọi chi phí thực tế phát sinh để phục vụ bảo hành thiết bị Nhà thầu cung cấp tài sản sẽ chi trả (*chi phí đi lại, giao nhận, sửa chữa thiết bị, ...*).

5.3. Hướng dẫn sử dụng tài sản: Nhà thầu cung cấp tài sản hướng dẫn sử dụng tài sản tại địa điểm lắp đặt tài sản của Đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các bên có liên quan**

1. Quyền và nghĩa vụ của Đơn vị mua sắm tập trung:

- Ký kết thỏa thuận khung với Nhà thầu cung cấp tài sản.
- Quy định mẫu hợp đồng mua sắm tài sản làm cơ sở cho các đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản ký hợp đồng mua sắm với nhà cung cấp.
- Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện chỉ đạo các đơn vị tiếp nhận sử dụng tài sản, ký hợp đồng mua sắm, thanh toán và thanh lý hợp đồng theo thỏa thuận khung.
- Thông báo bằng hình thức văn bản đến các cơ quan, đơn vị đăng ký mua sắm tập trung và kèm theo Thỏa thuận khung (*như Phụ lục II kèm theo*).

2. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp tài sản:

- Thống nhất danh mục tài sản quy định tại Điều 1 của Thỏa thuận khung với đơn vị mua sắm tập trung làm cơ sở để ký hợp đồng với các đơn vị sử dụng tài sản.
- Ký hợp đồng mua bán với đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản theo mẫu hợp đồng kèm theo thỏa thuận này. Trong hợp đồng thể hiện rõ trách nhiệm bảo hành, bảo trì tài sản theo đúng hồ sơ đề xuất của nhà thầu.
- Cung cấp, vận chuyển, lắp đặt, bàn giao tài sản tại các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo Điều 1 của Thỏa thuận khung và đảm bảo đúng tiến độ trong hồ sơ đề xuất.
- Cung cấp đầy đủ các tài sản, mô tả chi tiết tên, tiêu chuẩn kỹ thuật, xuất xứ của hàng hóa, số lượng; lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tài sản tại đơn vị sử dụng tài sản.
- Khi bàn giao thiết bị, nhà thầu cam kết:
  - + Bàn giao tài sản là Máy Photocopy đã được kiểm tra và đạt yêu cầu tiêu chuẩn theo quy định.
  - + Phối hợp với Sở Tài chính trong quá trình triển khai thực hiện thỏa thuận khung và hợp đồng cụ thể đối với các đơn vị trực tiếp sử dụng. Thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện với Sở Tài chính.

3. Quyền và nghĩa vụ của Đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm, sử dụng tài sản:

3.1. Ký kết hợp đồng.





- Ký hợp đồng mua sắm tài sản với đơn vị cung cấp theo Thỏa thuận khung. Hợp đồng mua sắm tài sản được lập thành văn bản theo mẫu số 05a/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

### 3.2. Kiểm tra, tiếp nhận tài sản:

- Khi giao nhận tài sản, đơn vị trực tiếp ký hợp đồng mua sắm tài sản có quyền kiểm tra, chạy thử nghiệm hàng hóa và các thiết bị kèm theo. Mọi chi phí phát sinh đối với hàng hóa không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, nhà thầu phải chịu trách nhiệm chi trả. Việc kiểm tra, chạy thử có sự chứng kiến của hai bên và được thể hiện rõ trong Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản.

- Kịp thời báo cáo bằng văn bản cho đơn vị mua sắm tập trung đối với các sai phạm của nhà thầu.

### 3.3. Thanh toán:

- Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản (không vượt quá định mức quy định tại Quyết định số 50/QĐ-TTg ngày 31/12/2017), tiền mua vật tư phục vụ lắp đặt (nếu có) và tiền bảo trì cho nhà thầu cung cấp tài sản.

- Việc thanh toán tiền mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật, theo thỏa thuận khung và hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với nhà thầu cung cấp tài sản.

### 3.4. Thanh lý:


- Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản có trách nhiệm Thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản với Nhà thầu cung cấp sau khi Hợp đồng được thực hiện xong.

- Quyết toán kinh phí mua sắm tài sản.

- Việc quyết toán, thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật và hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với nhà thầu cung cấp tài sản.

3.5. Các văn bản (bản chính) liên quan bao gồm Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản, Thanh lý hợp đồng giữa Đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản và Nhà thầu cung cấp tài sản đều phải gửi 01 bản cho Đơn vị mua sắm tập trung và 01 bản cho đơn vị chủ quản trực tiếp.

### **Điều 7. Thời hạn có hiệu lực của Thỏa thuận khung**

- Thời gian thực hiện Thỏa thuận khung tối đa là 120 (Một trăm hai mươi) ngày, kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực. 



- Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 8 năm 2022.

**Điều 8: Bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung**

Trong vòng 3 ngày làm việc trước khi Thỏa thuận khung có hiệu lực, Bên B phải nộp cho bên A đảm bảo để thực hiện thỏa thuận khung.

- Hình thức bảo đảm: Bằng séc hoặc thư bảo lãnh ngân hàng.

- Giá trị bảo lãnh: **5.850.000 đồng** (Bằng chữ: Năm triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng chẵn), bằng 3% giá trị Thỏa thuận khung.

- Bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung sẽ không được trả nhà thầu trong trường hợp:

+ Nhà thầu từ chối thực hiện khi Thỏa thuận khung có hiệu lực.

+ Nhà thầu vi phạm các thỏa thuận Thỏa thuận khung.

- Bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ khi phát hành cho đến khi hai bên thanh lý Thỏa thuận khung.

**Điều 9: Bất khả kháng**

1. Trong Thỏa thuận khung này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch.

2. Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

3. Trong khoảng thời gian không thể thực hiện Thỏa thuận khung do điều kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ Thỏa thuận khung của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng.

4. Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt Thỏa thuận khung theo quy định hiện hành của pháp luật.

5. Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại Điều 10 của Thỏa thuận khung này.



### **Điều 10: Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp**

1. Luật áp dụng đối với Thỏa thuận khung là pháp luật hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện Thỏa thuận khung, nếu có phát sinh tranh chấp thì hai bên sẽ giải quyết thông qua đàm phán trực tiếp, thương lượng và hoà giải trên tinh thần hợp tác và tôn trọng lợi ích của nhau.

2. Trường hợp quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày cuộc đàm phán cuối cùng không thành công, thì hai bên sẽ đưa vấn đề tranh chấp ra Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên để giải quyết. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng và có giá trị bắt buộc thực hiện đối với cả hai bên.

### **Điều 11: Xử phạt do vi phạm Thỏa thuận khung**

1. Trường hợp vi phạm gây thiệt hại cho Bên A, mức bồi thường thiệt hại do vi phạm Thỏa thuận khung căn cứ theo quy định của pháp luật hiện hành và thỏa thuận giữa Bên A và Bên B.


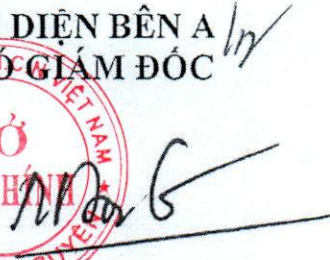
2. Trừ trường hợp bất khả kháng, nếu Bên B không thực hiện đúng tiến độ qui định của Thỏa thuận khung thì Bên B sẽ phải chịu mức phạt là 01%/ngày giá trị phần công việc chậm tiến độ nhưng tối đa không vượt quá 08% (tám phần trăm) giá trị phần công việc chậm tiến độ theo quy định của Thỏa thuận khung.

### **Điều 12: Các nội dung liên quan khác**

- Thỏa thuận khung được lập thành 12 bản có giá trị pháp lý như nhau. Đơn vị mua sắm tập trung giữ 03 bản; nhà thầu cung cấp tài sản giữ 03 bản; Kho bạc Nhà nước giữ 01 bản; các đơn vị đầu mối đăng ký mua sắm tập trung mỗi đơn vị 01 bản; các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản mỗi đơn vị 01 bản.

- Phụ lục số 01 và 02 là một phần không thể tách rời của Thỏa thuận khung.

- Thỏa thuận khung này là cơ sở để các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm tài sản với Nhà thầu cung cấp tài sản./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
  
**Vũ Thị Anh Dung**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**GIÁM ĐỐC**  
  
  
**Lưu Văn Thịnh**




### PHỤ LỤC I: DANH MỤC TÀI SẢN MUA SẴM TẬP TRUNG

(Kèm theo Thỏa thuận khung số 168/TTK-STC-PT ngày 12/8/2022 Sở Tài chính và Công ty Cổ phần Quốc tế Phúc Thịnh)

Đơn vị tính: đồng

TT	Danh mục hàng hóa	Mã kí hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	SL	Mô tả hàng hóa	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
1.	Cấu hình 1 (dùng cho cấp tỉnh) Máy photocopy Konica Minolta Bizhub 450i	Bizhub 450i	Chiếc	01	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phương thức tạo ảnh: Bán dẫn, Laser</li><li>- Bộ nạp và đảo bản gốc tự động: Nạp và đảo bản gốc tự động, sức chứa 300 bản gốc, hỗ trợ nạp bản gốc hai mặt lên tới 280 trang/ phút, 140 trang/ phút một mặt.</li><li>- Chức năng chuẩn: Copy - In mạng - Quét màu</li><li>- Tốc độ sao chụp/in: 45trang A4/phút.</li><li>- Kích thước/ độ phân giải bảng điều khiển: Màn hình cảm ứng LCD màu 10.1 inch/ 1024 x 600,cảm ứng đa điểm, tích hợp sẵn trình duyệt web</li><li>- Bộ nhớ RAM: 8 GB</li><li>- Dung lượng ổ cứng: 256 GB (SSD)</li><li>- Thời gian khởi động: 16 giây</li><li>- Khổ giấy:<ul style="list-style-type: none"><li>Khay 1:A6-A3</li><li>Khay 2: A5-SRA3</li><li>Khay tay: A6-SRA3</li></ul></li><li>- Trữ lượng giấy (chuẩn): 1.150 tờ, trong đó:</li></ul>	Trung Quốc	73.680.000	73.680.000

	Mã kí hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	SL	Mô tả hàng hóa	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
				02 khay gầm x 500 tờ 01 khay tay x 150 tờ - Hỗ trợ in phong bì và bưu thiếp: Khay 1 - Kích thước giấy hỗ trợ: A6-SRA3, khổ giấy tùy chọn, khổ giấy dài banner (tối đa 1,200 x 297 mm). - Bộ nạp và đảo bản gốc tự động: Sức chứa 300 tờ bản gốc, Khổ giấy A6-A3, Định lượng giấy 35-210 gsm, Loại quét 2 mặt bản gốc cùng lúc. - ADF Cảm biến xác định kéo đúp (kẹp díp) bản gốc: Có sẵn - Kích thước hệ thống: [ R x S x C] 615 x 688 x 961 mm - Thời gian khởi động: 16 giây - Trọng lượng hệ thống: Xấp xỉ 98 kg - Nguồn điện: 240V-50Hz - Tiêu chuẩn an toàn: Theo tiêu chuẩn Energy Star Program TEC- giảm thải lượng khí thải CO2, 70% bề mặt thân máy sử dụng vật liệu tái chế từ rác thải tiêu dùng (PC/PET), Mục Smitri. - Thời gian cho bản chụp đầu tiên: 3.8 giây - Độ phân giải: 600 x 600 dpi			



		Mã kí hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	SL	Mô tả hàng hóa	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
					<ul style="list-style-type: none"><li>- Tỷ lệ phóng thu tùy chỉnh: 25% - 400% (0,1% mỗi bước), thu phóng tự động</li><li>- Sao chụp liên tục: Từ 1 đến 9999</li><li>- Độ phân giải in: 1800 x 600 dpi</li><li>- In từ thẻ nhớ USB: Có sẵn</li><li>- In di động: AirPrint (iOS), Mopria (Android), Google Cloud Print, Dịch vụ in từ thiết bị di động, Wi-Fi Direct, Konica Minolta Print Service (Android), Konica Minolta Mobile Print (iOS, Android, Windows 10 Mobile)</li><li>- Giao tiếp: 10-BASE-T/100-BASE-TX/1,000-BASE-T Ethernet, USB 1.1, USB 2.0</li><li>- Giao thức hỗ trợ: TCP/IP (IPv4/IPv6), SMB, LPD, IPP, SNMP, HTTP(S), Bonjour.</li><li>- Ngôn ngữ in: PCL 6 (XL3.0); PCL 5c; PostScript 3 (CPSI 3016); XPS</li><li>- Hệ điều hành:<ul style="list-style-type: none"><li>Windows 7 (32/64), Windows 8.1 (32/64), Windows 10 (32/64);</li><li>Windows Server 2008 (32/64); Windows server 2008 R2;</li></ul></li></ul>			

*ba*




TT	Mã kí hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	SL	Mô tả hàng hóa	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
				<p>Windows Server 2012, Windows Server 2012 R2;            Windows Server 201; Windows Server 2019;            Macintosh OS X 10.10 or later; Linux, Unix, Citrix</p> <p>- Tốc độ quét (Đen Trắng/Màu):                200dpi Simplex, up to 140/ 140ipm                200dpi Duplex, up to 280/280ipm</p> <p>- Tính năng quét: Scan to Email, Scan to PC (SMB),            Scan to FTP, Scan to WebDAV, Scan to            BOX(HDD), Scan to WSD (Web Service), Scan to            DPWS (Device Prole for Web Service) Scan to Scan            Server, Scan to USB memory, Network TWAIN            scan, Scan to Me, Scan to Home</p> <p>- Độ phân giải: 600 x 600</p> <p>- Định dạng file: JPEG, TIFF, PDF, PDF/A - 1a,            PDF/A 1 - b, compact PDF, OOXML ( pptx, docx,            xlsx ), Linearized PDF OOXML (pptx, docx*5,            xlsx*5), Linearized PDF*5 encrypted PDF và            searchable PDF*5, XPS, compact XPS</p> <p>- Địa chỉ lưu trữ: 2,000 single + 100 Groups</p> <p>Các chức năng bảo mật (tùy chọn): Chống virus quét            theo thời gian thực (bitdefender)</p>			



TT	Danh mục hàng hóa	Mã kí hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	SL	Mô tả hàng hóa	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
2.	Cấu hình 2 (dùng cho cấp huyện) Máy photocopy Konica Minolta Bizhub 360i	Bizhub 360i	Chiếc	02	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tính Năng: Copy - In mạng - Scan màu</li><li>- Bộ nạp và đảo bản gốc tự động DF - 632: Nạp và đảo bản gốc tự động, sức chứa 100 bản gốc, hỗ trợ nạp bản gốc hai mặt lên tới 37 trang/ phút, 80 trang/ phút một mặt</li><li>- Màn hình: Màn hình cảm ứng LCD màu 10.1 inch, cảm ứng đa điểm tích hợp sẵn trình duyệt web</li><li>- Độ phân giải màn hình điều khiển: 600x600 dpi</li><li>- Bộ nhớ Ram: 8GB</li><li>- Ổ cứng lưu trữ: 256 GB (SSD)</li><li>- Tốc độ sao chụp/in: 36 trang A4/phút</li><li>- Tốc độ quét (DF-632):<ul style="list-style-type: none"><li>Đen trắng/màu, một mặt: 80/ 80 trang/phút</li><li>Đen trắng/màu, hai mặt: 37/ 37 trang/phút</li></ul></li><li>- Tính năng quét: Scan to Email, Scan to PC (SMB), Scan to FTP, Scan to WebDAV Scan to BOX (HDD), Scan to WSD (Web Service), Scan to DPWS (Device Prole for Web Service), Scan to Scan Server, Scan to USB memory, Network TWAIN scan, Scan to Me, Scan to Home</li><li>- Thời gian khởi động: Khoảng 12 giây</li></ul>	Trung Quốc	60.660.000	121.320.000





Mã ký hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	SL	Mô tả hàng hóa	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian bản in đầu tiên: 4.6 giây</li> <li>- Trữ lượng giấy (chuẩn): 1.150 tờ, trong đó:               <ul style="list-style-type: none"> <li>Khay 1: A6 - A3 500 tờ</li> <li>Khay 2: A5 - SRA3 500 tờ</li> <li>Khay tay: A6 - SRA3 150 tờ</li> </ul> </li> <li>- Định lượng giấy: Khay găm: 52-256 gsm</li> <li>- Khay tay: khổ giấy tùy chọn, banner, 60-300 gsm</li> <li>- Khổ giấy:               <ul style="list-style-type: none"> <li>Khay 1: A6 - A3 500 tờ</li> <li>Khay 2: A5 - SRA3 500 tờ</li> <li>Khay tay: A6 - SRA3 150 tờ</li> </ul> </li> <li>- Độ phân giải in: 1800 x 600 dpi</li> <li>- Bộ phận tự động chia bản chụp điện tử: Có sẵn</li> <li>- Bộ nạp và đảo bản gốc tự động: Có sẵn 100 tờ (DF-632)</li> <li>- Bộ đảo mặt bản sao: Có sẵn</li> <li>- Trọng lượng (máy chính): 76 kg</li> <li>- Điện năng tiêu thụ: 220 - 240V, 50/60 Hz, thấp hơn 1,58 KW</li> <li>- Tỷ lệ phóng thu tùy chỉnh: 25% - 400% (0,1% mỗi bước)</li> </ul>			



TT	SỞ Danh mục hàng hóa	Mã kí hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	SL	Mô tả hàng hóa	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sao chụp liên tục: Từ 1 đến 9999</li> <li>- Giao diện: 10-BASE-T/100-BASE-TX/1,000-BASE-T Ethernet, USB 1.1, USB 2.0</li> <li>- Giao thức hỗ trợ: TCP/IP (Ipv4/Ipv6), SMB, LPD, IPP, SNMP, HTTP</li> <li>- Định dạng file: JPEG, TIFF, PDF, PDF/A-1a, PDF/A 1-b, compact PDF, OOXML (pptx, docx, xlsx), Linearized PDF encrypted PDF và searchable PDF, XPS, compa</li> <li>- Hệ điều hành: Windows 7 (32/64), Windows 8.1 (32/64), Windows 10 (32/64); Windows Server 2008 (32/64); Windows server 2008 R2; Windows Server 2012, Windows Server 2012 R2; Windows Server 201; Windows Server 2019; Macintosh OS X 10.10 or later; Linux, Unix, Citrix</li> <li>- Độ phân giải: Có</li> <li>- Các chức năng bảo mật (tùy chọn): Chống virus quét theo thời gian thực (bitdefender)</li> </ul>			
Tổng cộng giá chào của hàng hóa đã bao gồm thuế, phí, lệ phí kèm theo								195.000.000



SỞ TÀI CHÍNH Danh mục hàng hóa	Mã kí hiệu, nhãn mác của sản phẩm	ĐVT	SL	Mô tả hàng hóa	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
<i>Bảng chữ: Một trăm chín mươi lăm triệu đồng chẵn</i>							



## PHỤ LỤC II: DANH MỤC ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN TÀI SẢN

(Kèm theo Thỏa thuận khung số 168/TTK-STC-PT ngày 8/2022 giữa Sở Tài chính và Công ty Cổ phần Quốc tế Phúc Thịnh)

STT	Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản	ĐVT	Số lượng	Đơn giá trúng thầu	Thành tiền (đ)	Ghi chú
I	Máy photocopy cấu hình 1 (Dùng cho cấp tỉnh)	Chiếc	1	73.680.000	73.680.000	
1	Sở Tư pháp	Chiếc	1	73.680.000	73.680.000	
II	Máy photocopy cấu hình 2 (Dùng cho cấp huyện)		2	60.660.000	121.320.000	
1	Huyện Đại Từ	Chiếc	2	60.660.000	121.320.000	
-	Phòng Tài chính Kế hoạch	Chiếc	1	60.660.000	60.660.000	
-	Văn phòng Huyện ủy Đại Từ	Chiếc	1	60.660.000	60.660.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>Chiếc</b>	<b>3</b>		<b>195.000.000</b>	

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG MUA SẴM TÀI SẢN**

Số: /HĐKT/.....

*(Áp dụng cho trường hợp mua sắm theo cách thức ký thỏa thuận khung)*

*Căn cứ Luật đấu thầu năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-STC ngày 11/8/2022 của Sở Tài chính về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2021”.*

*Căn cứ Thỏa thuận khung số 168/2022/TTK-STC-PT ngày 12 tháng 08 năm 2022 giữa Sở Tài chính Thái Nguyên và Công ty Cổ phần Quốc tế Phúc Thịnh về việc cung cấp hàng hóa gói thầu: “Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022”.*

Hôm nay, ngày....tháng 8 năm 2022, tại ..... chúng tôi gồm có:

**I. ĐƠN VỊ MUA SẴM TÀI SẢN (bên A)**

Tên đơn vị :  
Địa chỉ :  
Đại diện :  
Chức vụ :  
Mã số thuế :  
Số tài khoản :  
Tại :

**II. ĐƠN VỊ CUNG CẤP TÀI SẢN (bên B)**

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ PHÚC THỊNH**  
Địa chỉ : **Tổ 1, phường Hoàng Văn Thụ, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên**

Đại diện : Ông Lưu Văn Thịnh Chức vụ: Giám đốc  
Điện thoại : 0208.3.755.899  
Mã số thuế : 4600420807  
Số tài khoản : 855 8555 8818  
Tại : Ngân hàng TMCP Tiên Phong chi nhánh Thái Nguyên

Hai bên thống nhất ký Hợp đồng mua sắm tài sản với các nội dung như sau:

**Điều 1. Chứng loại, số lượng danh mục tài sản cung cấp**

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (đồng)
1					
<b>Tổng cộng</b>					

(Số tiền bằng chữ: .....)

**Điều 2. Giá bán tài sản**

- Giá trị hợp đồng: .... đồng (Số tiền bằng chữ: .....).
- Giá trên là giá trọn gói (Bao gồm: thiết bị và phụ kiện đồng bộ kèm theo, thuế VAT và các chi phí vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tại địa điểm lắp đặt).

**Điều 3. Phương thức và thời hạn thanh toán**

3.1. Phương thức thanh toán

- Bên A thanh toán 100% giá trị hợp đồng cho Bên B sau khi bên B đã hoàn thành bàn giao, lắp đặt đầy đủ thiết bị, có Biên bản bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng tài sản giữa Bên A với Bên B, hóa đơn chứng từ hợp pháp theo quy định.

- Hình thức thanh toán chuyển khoản.
- Đơn vị thụ hưởng: Công ty cổ phần Quốc tế Phúc Thịnh
- Đồng tiền thanh toán: VND

3.2. Thời hạn thanh toán

- Thanh toán ngay sau khi bên B hoàn thành bàn giao, lắp đặt đầy đủ thiết bị, có Biên bản bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng tài sản giữa Bên A với Bên B, hóa đơn chứng từ hợp pháp theo quy định.

**Điều 4. Thời gian, địa điểm giao, nhận tài sản**

4.1. Thời gian giao, nhận tài sản

- Căn cứ Thỏa thuận khung số 1 68/2022/TTK-STC-PT ngày 12 tháng 08 năm 2022 giữa Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên và Công ty Cổ phần Quốc tế Phúc Thịnh về việc cung cấp hàng hóa gói thầu: “Mua sắm tập trung, lắp đặt máy photocopy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2022”; Thời gian thực hiện là 120 (Một trăm hai mươi) ngày kể từ ngày 17 tháng 08 năm 2021.

#### 4.2. Địa điểm giao, nhận tài sản

- Tại đơn vị sử dụng tài sản là: ....

- Địa chỉ: .....

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên**

#### 5.1. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp tài sản

- Bên B bảo đảm rằng hàng hoá thiết bị được cung cấp theo hợp đồng là mới 100%, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và sẽ không có các khuyết tật nảy sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng trang thiết bị.

- Cung cấp đầy đủ những giấy tờ kèm theo và hóa đơn bán hàng.

- Thực hiện bảo hành bảo trì, thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu khi có yêu cầu của đơn vị sử dụng về sự cố sản phẩm; do lỗi của nhà sản xuất làm gián đoạn đến quá trình vận hành.

- Yêu cầu về bảo hành đối với thiết bị như sau:

+ Trang thiết bị bên B cung cấp cho bên A phải được bảo hành đúng thời gian ghi trong hồ sơ đề xuất và đúng theo hướng dẫn bảo hành của nhà sản xuất.

+ Nhà thầu sẽ chịu mọi chi phí trong việc sửa chữa các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng trang thiết bị trong thời hạn bảo hành, do lỗi của nhà sản xuất gây ra.

- Nhà thầu sẽ không chịu trách nhiệm bảo hành cho những trường hợp sau:

+ Hỏa hoạn, rơi vỡ, ẩm ướt, điện áp không đúng yêu cầu. Không còn nguyên tem bảo hành hoặc bị rách

+ Chủ đầu tư vận hành không đúng chỉ dẫn của nhà thầu, hoặc tự sửa chữa.

#### 5.2. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản

- Ký hợp đồng mua sắm tài sản với đơn vị cung cấp theo Thỏa thuận khung. Hợp đồng mua sắm tài sản phải được ký kết trong vòng 10 ngày kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực.

- Kiểm tra tiếp nhận tài sản, chạy thử nghiệm hàng hóa và các thiết bị kèm theo. Mọi chi phí phát sinh đối với hàng hóa không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, nhà thầu phải chịu trách nhiệm chi trả. Việc kiểm tra, chạy thử có sự chứng kiến của hai bên và được thể hiện rõ trong Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản.

- Tiến hành kiểm tra đối chiếu các tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết bị, tính đồng bộ của máy Photocopy với tiêu chuẩn kỹ thuật trong hợp đồng quy định. Nếu đạt lập biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản (theo quy định tại Mẫu số 06/TSC-MSTT ban hành kèm theo Nghị định 151/2017/NĐ-CP 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý sử dụng tài sản công) và kèm theo các hồ sơ tài liệu có liên quan, gồm:

+ Hợp đồng mua sắm tài sản: 01 bản gốc.

+ Hóa đơn bán hàng: 01 bản gốc.

+ Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

- Có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản được trang bị theo quy định của pháp luật về kế toán, Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định 151/2017/NĐ - CP ngày 26/12/2017.

- Đơn vị trực tiếp mua sắm có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản, tiền mua vật tư phục vụ lắp đặt (nếu có) và tiền bảo trì cho nhà thầu cung cấp tài sản (nếu có).

- Việc thanh toán tiền mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật, theo thỏa thuận khung và hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với nhà cung cấp tài sản.

- Đơn vị có trách nhiệm Thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản với Nhà thầu cung cấp sau khi Hợp đồng thực hiện xong.

- Các văn bản liên quan bao gồm Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản, Biên bản thanh lý hợp đồng giữa đơn vị trực tiếp mua sắm tài sản và Nhà thầu cung cấp tài sản đều phải giữ 01 bản cho Đơn vị mua sắm tập trung và 01 bản cho đơn vị chủ quản trực tiếp.

## **Điều 6. Chế độ xử phạt do vi phạm hợp đồng**

6.1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hoà giải.

6.2. Giải quyết tranh chấp: Nếu hòa giải không thành công, tranh chấp



được đưa ra trọng tài kinh tế phân xử. Phán xử của Trọng tài kinh tế là quyết định cuối cùng các bên phải thực hiện. Mọi chi phí do bên thua kiện chịu.

Hợp đồng này được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau; cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản giữ 02 bản, nhà thầu cung cấp tài sản giữ 01 bản; gửi 01 bản cho đơn vị mua sắm tập trung./.

**ĐẠI DIỆN**  
**NHÀ THẦU CUNG CẤP TÀI SẢN**

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ**  
**TRỰC TIẾP SỬ DỤNG TÀI SẢN**